

1. Quản lý bảng giá

#	Feature	Description	Acceptance Criteria
1	Quản lý bảng giá bán	<p>Trang chủ: Trang chủ → Kho sản phẩm lẻ → Kho sản phẩm (New)</p> <p>Giao diện màn hình:</p>  <p>Hình 1</p> <p>Link wireframe: https://app.visibly.ai/projects/62f0508b-8d30-4237-a10c-931ba39d1dfa/boards/1556766</p>	<p>Hệ thống hiển thị màn hình như Hình 1 với các thông tin gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tìm kiếm: <ul style="list-style-type: none"> Cho phép tìm kiếm theo Mã chi nhánh, Tên chi nhánh, Tên bảng giá : khi nhấn vào hiển thị màn hình tìm kiếm nâng cao với các thông tin gồm: <ul style="list-style-type: none"> Mã chi nhánh: Mặc định trống Tên chi nhánh: Mặc định trống Tên bảng giá: Mặc định trống Trạng thái: Mặc định trống. Với các giá trị gồm {Khởi tạo, Hoạt động, Tạm ngưng điều chỉnh, Hủy}. Từ ngày bắt đầu - Đến ngày: Mặc định trống. Khi thực hiện tìm kiếm sẽ tìm kiếm theo Ngày bắt đầu trong khoảng thời gian được chọn. Từ ngày kết thúc - Đến ngày : Mặc định trống. Khi thực hiện tìm kiếm sẽ tìm kiếm theo Ngày kết thúc trong khoảng thời gian được chọn. Độ ưu tiên: Mặc định trống. Cho phép chọn nhiều. Gồm các giá trị {Ưu tiên 1, Ưu tiên 2, Ưu tiên 3, Ưu tiên 4, Ưu tiên 5, Ưu tiên 6, Ưu tiên 7, Ưu tiên 8, Ưu tiên 9, Ưu tiên 10} Danh sách bảng giá, hiển thị danh sách theo Ngày tạo mới nhất trước, có phân trang theo {5, 10, 20, 50, 100}, với các thông tin gồm: <ul style="list-style-type: none"> Checkbox: Hiển thị enable với các trạng thái {Khởi tạo, Tạm ngưng điều chỉnh}, nếu chọn tất cả thì chỉ chọn các dòng có trạng thái {Khởi tạo, Tạm ngưng điều chỉnh} Mã chi nhánh Tên chi nhánh Tên bảng giá Trạng thái Ngày bắt đầu: hiển thị dạng dd/mm/yyyy Ngày kết thúc: hiển thị dạng dd/mm/yyyy Độ ưu tiên Người tạo Ngày tạo: hiển thị dạng dd/mm/yyyy hh24:mi:ss Ngày cập nhật: hiển thị dạng dd/mm/yyyy hh24:mi:ss Người cập nhật + Thêm mới: Thêm mới bảng giá (Khi nhấn vào hiển thị màn hình Thêm mới bảng giá, mô tả ở #2 - Thêm mới bảng giá) Duyệt bảng giá: Khi nhấn vào hiển thị màn hình xét duyệt cho nhiều bảng giá:

- **Duyệt bảng giá**: Khi nhấp vào hiển thị màn hình xét duyệt cho nhiều bảng giá:

Xét duyệt

Duyệt bảng giá

Duyệt bảng giá
Từ chối bảng giá

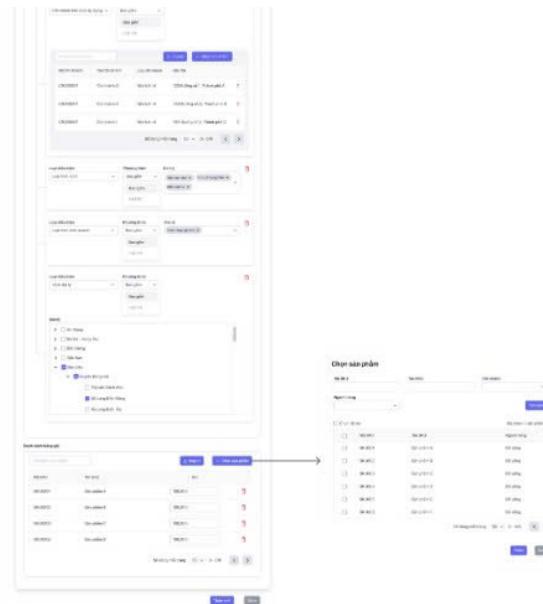
Xác nhận Đóng

- Khi chọn trạng thái xét duyệt và nhấn Xác nhận, hệ thống kiểm tra và xử lý:
 - Kiểm tra:
 - Nếu chưa có bảng giá nào được chọn, báo lỗi "**Chưa có bảng giá nào được chọn.**"
 - Chỉ có trạng thái **Khởi tạo** và **Tạm ngưng chỉnh sửa** được xét duyệt, nếu có dữ liệu khác trạng thái thì báo lỗi "**Vui lòng chọn các bảng giá có trạng thái Khởi tạo hoặc Tạm ngưng chỉnh sửa**"
 - Xử lý:
 - Chọn Duyệt bảng giá và nhấn **Xác nhận** :
 - Chuyển bảng giá sang trạng thái **Hoạt động**.
 - Ghi nhận ngày cập nhật và người cập nhật.
 - Ghi nhận lịch sử cập nhật.
 - Lưu lại lịch sử phiên bản.
 - Chọn Từ chối bảng giá và nhấn **Xác nhận** :
 - Chuyển chính sách sang trạng thái **Hủy**.
 - Ghi nhận thông tin người cập nhật và ngày cập nhật.
 - Ghi nhận lịch sử cập nhật.
- : Xem chi tiết bảng giá (Khi nhấp vào hiển thị màn hình Xem chi tiết, mô tả ở #4 - Xem chi tiết bảng giá)
- : Khi nhấp vào hiển thị popup xét duyệt chính sách với các giá trị gồm {Duyệt bảng giá, Từ chối bảng giá}
 - Chọn Duyệt bảng giá và nhấn **Xác nhận** :
 - Chuyển bảng giá sang trạng thái **Hoạt động**.
 - Ghi nhận ngày cập nhật và người cập nhật.
 - Ghi nhận lịch sử cập nhật.
 - Lưu lại lịch sử phiên bản.

- Lưu lại lịch sử phiên bản.
- Chọn Từ chối bảng giá và nhấn **Xác nhận**:
 - Chuyển chính sách sang trạng thái Hủy.
 - Ghi nhận thông tin người cập nhật và ngày cập nhật.
 - Ghi nhận lịch sử cập nhật.
- : Thực hiện đóng popup, không cập nhật dữ liệu.
- : Khi nhấn vào hiển thị popup cập nhật với các thông tin gồm:
 - **Tạm ngưng chỉnh sửa** : Khi nhấn vào thực hiện:
 - Chuyển bảng giá sang trạng thái Tạm ngưng chỉnh sửa.
 - Ghi nhận thông tin người cập nhật và ngày cập nhật.
 - Ghi nhận lịch sử cập nhật.
 - : Khi nhấn vào thực hiện đóng popup và không cập nhật dữ liệu.
- : Khi nhấn vào hệ thống thực hiện mở màn hình Thêm mới và clone toàn bộ thông tin của bảng giá đang được chọn, trừ các trường Tên bảng giá, Ngày bắt đầu, Ngày kết thúc, Độ ưu tiên, Danh sách chi nhánh sẽ được để trống.
- : Cập nhật chính sách (Khi nhấn vào hiển thị màn hình Cập nhật chính sách, mô tả ở #3 - Cập nhật bảng giá)
- Quy tắc hiển thị Button:

Trạng thái đơn hàng	Button
Khởi tạo	
Hoạt động	
Tạm ngưng điều chỉnh	
Hủy	

	<p>Hủy</p> <ul style="list-style-type: none"> Sơ đồ trạng thái bảng giá đặc biệt: <pre> graph TD KhởiTạo[Khởi tạo] -- "Từ chối bảng giá" --> Hủy[Hủy] KhởiTạo -- "Duyệt bảng giá" --> HoạtĐộng[Hoạt động] HoạtĐộng -- "Hủy bảng giá" --> Hủy HoạtĐộng -- "Duyệt bảng giá" --> TamNgungĐiềuChỉnh[Tạm ngưng điều chỉnh] TamNgungĐiềuChỉnh -- "Từ chối bảng giá" --> Hủy </pre>
2	<p>Thực hiện: Trang chủ → Kho sản phẩm lẻ → Bảng giá đặc biệt → Thêm mới</p> <p>Giao diện màn hình:</p> <p>Hiển thị màn hình thêm mới bảng giá (Hình 2) với các thông tin gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tên bảng giá: <ul style="list-style-type: none"> Mặc định trống Bắt buộc nhập Ngày bắt đầu <ul style="list-style-type: none"> Mặc định trống Bắt buộc chọn Chỉ cho chọn từ ngày hiện tại trở đi. Ngày kết thúc <ul style="list-style-type: none"> Mặc định trống Không bắt buộc chọn Ngày kết thúc phải lớn hơn ngày bắt đầu, nếu không báo lỗi "Ngày kết thúc phải lớn hơn ngày bắt đầu." Độ ưu tiên: <ul style="list-style-type: none"> Bắt buộc chọn. Mặc định trống.



Hình 2

- Mặc định trống.
- Chỉ cho phép chọn 1 giá trị.
- Gồm các giá trị {Ưu tiên 1, Ưu tiên 2, Ưu tiên 3, Ưu tiên 4, Ưu tiên 5, Ưu tiên 6, Ưu tiên 7, Ưu tiên 8, Ưu tiên 9, Ưu tiên 10}
- **Ghi chú:** Nếu bên mua thuộc nhiều bảng giá thì sẽ lấy bảng giá theo độ ưu tiên. Ưu tiên 1 là cao nhất. Nếu trùng độ ưu tiên thì xét theo ngày tạo gần nhất lấy trước.
- Danh sách chi nhánh: hiển thị danh sách theo chi nhánh được thêm vào mới nhất trước, có phân trang theo {5, 10, 20, 50, 100}, có các thông tin gồm:
 - **Tìm kiếm:** cho phép tìm kiếm offline theo Mã chi nhánh, Tên chi nhánh, Địa chỉ.
 - **+ Chọn chi nhánh :** khi nhấn vào hiển thị popup Chọn chi nhánh với các thông tin gồm:
 - Điều kiện tìm kiếm: bắt buộc phải nhập/chọn 1 trong các điều kiện, nếu không báo lỗi "**Vui lòng nhập/ chọn một trong các điều kiện để tìm kiếm.**"
 - Mã chi nhánh: mặc định trống, tìm kiếm like theo mã chi nhánh
 - Tên chi nhánh: mặc định trống, tìm kiếm like theo tên chi nhánh
 - Tỉnh thành:
 - Mặc định trống,
 - Danh sách giá trị theo danh sách tỉnh thành theo danh sách cấp Tỉnh/Thành phố của Việt Nam.
 - Cho phép chọn nhiều Tỉnh thành.
 - Quận huyện:
 - Mặc định trống,
 - Danh sách giá trị theo danh sách quận huyện theo tỉnh thành được chọn, nếu chưa có Tỉnh thành được chọn thì hiển thị trống.
 - Cho phép chọn nhiều Quận huyện.
 - Nếu Tỉnh thành đang được chọn nhiều giá trị thì không cho chọn Quận huyện.
 - Phường xã:
 - Mặc định trống.
 - Danh sách giá trị theo danh sách phường xã theo quận huyện được chọn.
 - Cho phép chọn nhiều Phường xã
 - Nếu Tỉnh thành hoặc Quận huyện đang được chọn nhiều giá trị thì không cho chọn Phường xã.
 - Loại chi nhánh:
 - Mặc định trống.
 - Load danh sách theo loại chi nhánh của hệ thống ECOM.
 - Cho phép chọn nhiều loại chi nhánh
 - Chi nhánh cha:
 - Mặc định trống,
 - Cho phép tìm kiếm chi nhánh theo Mã chi nhánh, Tên chi nhánh, SĐT chi nhánh, danh sách chi nhánh cha khi load ra hiển thị Tên chi nhánh.
 - Cho phép chọn nhiều chi nhánh cha.

- Cho phép chọn chi nhánh và load ra hiển thị Tên chi nhánh.
- Cho phép chọn nhiều chi nhánh cha.
- Danh sách chi nhánh, có phân trang theo {5, 10, 20, 50, 100}, gồm các thông tin:
 - Đã chọn: [Số dòng đã chọn] chi nhánh.
 - : nếu nhấn vào checkbox mặc định chọn hết tất cả chi nhánh theo điều kiện tìm kiếm.
 - Mã chi nhánh, Tên chi nhánh, Loại chi nhánh, Địa chỉ (Hiển thị theo Số nhà, tên đường + Phường xã + Quận huyện + Tỉnh thành).
- **Lưu ý:**
 - các chi nhánh nào đã được thêm vào danh sách bên ngoài thì sẽ không hiển thị trong danh sách tìm kiếm nữa. Các chi nhánh nếu đã được thêm ngoài danh sách sẽ bị bôi đỏ và không được chọn lại.
 - Khi tìm kiếm chi nhánh chỉ tìm kiếm được chi nhánh hoạt động.
 - Khi tìm kiếm chi nhánh cha sẽ cho phép tìm kiếm chi nhánh cha không hoạt động.
- **Thêm** : nếu nhấn Thêm mà không chọn chi nhánh nào thì sẽ báo lỗi "Vui lòng chọn chi nhánh.". Hệ thống xử lý thêm chi nhánh vào danh sách chi nhánh bên ngoài.
- **Đóng** : khi nhấn vào sẽ thực hiện đóng popup, không thực hiện thay đổi.
- **Import** : khi nhấn vào hiển thị popup

Tải lên Tải file mẫu

Nhấn để tải tệp lên *

Chỉ tiếp nhận file có định dạng: (.xlsx) hoặc (.xlsm).

Lưu Đóng

- Cho phép tải file mẫu: [Import_chi_nhanh_bang_gia_dac_biet.xlsx](#)
- Khi thực hiện import hệ thống sẽ thực hiện kiểm tra và xử lý:
 - Kiểm tra:
 - Mã chi nhánh là bắt buộc, nếu để trống thì báo lỗi "[Dòng <n>] Trường [Tên trường] là bắt buộc."
 - Mã chi nhánh không tồn tại, báo lỗi "[Dòng <n>] Mã chi nhánh không tồn tại", với n là số dòng trong file import.
 - Trùng mã chi nhánh trong cùng 1 file import, thì báo lỗi "[Dòng <n>] Trùng mã chi nhánh" với n là số dòng trong file import.
 - Xử lý:
 - Trường hợp chi nhánh chưa có trong danh sách thì hệ thống thực hiện đưa chi nhánh trong file import vào danh sách.
 - Trường hợp chi nhánh đã có trong danh sách thì thực hiện bỏ qua dòng import.

- Mã chi nhánh
 - Tên chi nhánh
 - Loại chi nhánh
 - Địa chỉ: Hiển thị theo Số nhà, tên đường + Phường xã + Quận huyện + Tỉnh thành
 - : khi nhấn vào thực hiện xóa chi nhánh ra khỏi danh sách.
 - Điều kiện áp dụng bảng giá (Mặc định sẽ có sẵn 1 dòng điều kiện)
 - Và/Hoặc: mặc định là giá trị Và.
 - Button **+ Thêm điều kiện** :
 - Khi nhấn vào sẽ thực hiện thêm dòng **Điều kiện** để người dùng chọn với các giá trị gồm {Chi nhánh bên mua áp dụng, Loại hình vị trí, Loại hình kinh doanh, Vị trí địa lý}, chỉ cho chọn 1, nếu đã có giá trị được chọn thì trường dòng dữ liệu sau sẽ không hiển thị lại giá trị đó. Cho phép xóa các điều kiện. Các giá trị Loại điều kiện khi được chọn sẽ hiển thị với các thông tin gồm:
 - Chọn Loại điều kiện = Chi nhánh bên mua áp dụng, hiển thị các trường thông tin gồm:
 - Phương thức: gồm các giá trị {Bao gồm, Loại trừ}. Mặc định là Bao gồm. Bắt buộc chọn nếu có loại điều kiện.
 - Danh sách chi nhánh hiển thị danh sách theo chi nhánh được thêm vào mới nhất trước, bắt buộc chọn chi nhánh nếu có loại điều kiện, có phân trang theo {5, 10, 20, 50, 100}, có các thông tin gồm:
 - Tìm kiếm: cho phép tìm kiếm offline theo Mã chi nhánh, Tên chi nhánh, Địa chỉ.
 - **Import** : khi nhấn vào hiển thị popup
- Tải lên** Tải file mẫu
- Nhấn để tải tệp lên *
- Chỉ tiếp nhận file có định dạng: (.xlsx) hoặc (.xlsm).
- Lưu** **Đóng**
- Cho phép tải file mẫu: [Import_chi_nhanh_bang_gia_dac_biet.xlsx](#)
 - Khi thực hiện import hệ thống sẽ thực hiện kiểm tra và xử lý:
 - Kiểm tra:
 - Mã chi nhánh là bắt buộc, nếu để trống thì báo lỗi "[Dòng <n>] Trường [Tên trường] là bắt buộc."
 - Mã chi nhánh không tồn tại, báo lỗi "[Dòng <n>] Mã chi nhánh không tồn tại", với n là số dòng trong file import.
 - Trùng mã chi nhánh trong cùng 1 file import, thì báo lỗi "[Dòng <n>] Trùng mã chi nhánh" với n là số dòng trong file import.

- Trong ma chi nhánh trong cung 1 file import, thi bao loi "[Dòng <n>] Trung ma chi nhánh" với n là số dòng trong file import.

- Xử lý:

- Trường hợp chi nhánh chưa có trong danh sách thì hệ thống thực hiện đưa chi nhánh trong file import vào danh sách.
- Trường hợp chi nhánh đã có trong danh sách thì thực hiện bỏ qua dòng import.

- **+ Chọn chi nhánh**: khi nhấn vào hiển thị popup Chọn chi nhánh với các thông tin gồm:
 - Điều kiện tìm kiếm: bắt buộc phải nhập/chọn 1 trong các điều kiện, nếu không báo lỗi "Vui lòng nhập/ chọn một trong các điều kiện để tìm kiếm."
 - Mã chi nhánh: mặc định trống, tìm kiếm like theo mã chi nhánh
 - Tên chi nhánh: mặc định trống, tìm kiếm like theo tên chi nhánh
 - Tỉnh thành:
 - Mặc định trống,
 - Danh sách giá trị theo danh sách tỉnh thành theo danh sách cấp Tỉnh/Thành phố của Việt Nam.
 - Cho phép chọn nhiều Tỉnh thành.
 - Quận huyện:
 - Mặc định trống,
 - Danh sách giá trị theo danh sách quận huyện theo tỉnh thành được chọn, nếu chưa có Tỉnh thành được chọn thì hiển thị trống.
 - Cho phép chọn nhiều Quận huyện.
 - Nếu Tỉnh thành đang được chọn nhiều giá trị thì không cho chọn Quận huyện.
 - Phường xã:
 - Mặc định trống.
 - Danh sách giá trị theo danh sách phường xã theo quận huyện được chọn.
 - Cho phép chọn nhiều Phường xã
 - Nếu Tỉnh thành hoặc Quận huyện đang được chọn nhiều giá trị thì không cho chọn Phường xã.
 - Loại chi nhánh:
 - Mặc định trống.
 - Load danh sách theo loại chi nhánh của hệ thống ECOM.
 - Cho phép chọn nhiều loại chi nhánh
 - Chi nhánh cha:
 - Mặc định trống,
 - Cho phép tìm kiếm chi nhánh theo Mã chi nhánh, Tên chi nhánh, SĐT chi nhánh, danh sách chi nhánh cha khi load ra hiển thị Tên chi nhánh.
 - Cho phép chọn nhiều chi nhánh cha.

sách chi nhánh cha khi load ra hiển thị Tên chi nhánh.

- Cho phép chọn nhiều chi nhánh cha.
- Danh sách chi nhánh, có phân trang theo {5, 10, 20, 50, 100}, gồm các thông tin:
 - Đã chọn: [Số dòng đã chọn] chi nhánh.
 - : nếu nhấn vào checkbox mặc định chọn hết tất cả chi nhánh theo điều kiện tìm kiếm.
 - Mã chi nhánh, Tên chi nhánh, Loại chi nhánh, Địa chỉ (Hiển thị theo Số nhà, tên đường + Phường xã + Quận huyện + Tỉnh thành).
- **Lưu ý:**
 - Các chi nhánh nào đã được thêm vào danh sách bên ngoài thì sẽ không hiển thị trong danh sách tìm kiếm nữa. các chi nhánh nếu đã được thêm ngoài danh sách sẽ bị bôi đỏ và không được chọn lại.
 - Khi tìm kiếm chi nhánh chỉ tìm kiếm được chi nhánh hoạt động.
 - Khi tìm kiếm chi nhánh cha sẽ cho phép tìm kiếm chi nhánh cha không hoạt động.
- **Thêm**: nếu nhấn Thêm mà không chọn chi nhánh nào thì sẽ báo lỗi "**Vui lòng chọn chi nhánh.**". Hệ thống xử lý thêm chi nhánh vào danh sách chi nhánh bên ngoài.
- **Đóng**: khi nhấn vào sẽ thực hiện đóng popup, không thực hiện thay đổi.
 - Mã chi nhánh
 - Tên chi nhánh
 - Loại chi nhánh
 - Địa chỉ: Hiển thị theo Số nhà, tên đường + Phường xã + Quận huyện + Tỉnh thành
 -  : khi nhấn vào thực hiện xóa chi nhánh ra khỏi danh sách.
- Chọn loại điều kiện = Loại hình kinh doanh, hiển thị các trường thông tin gồm:
 - Phương thức: gồm các giá trị {Bao gồm, Loại trừ}. Mặc định là Bao gồm. Bắt buộc chọn nếu có loại điều kiện.
 - Giá trị: Khi nhấn vào hiển thị danh sách loại hình kinh doanh của hệ thống, cho phép chọn nhiều, cho phép tìm kiếm like. Bắt buộc chọn nếu có loại điều kiện.
- Chọn loại điều kiện = Loại hình vị trí, hiển thị các trường thông tin gồm:
 - Phương thức: gồm các giá trị {Bao gồm, Loại trừ}. Mặc định là Bao gồm. Bắt buộc chọn nếu có loại điều kiện.
 - Giá trị: Khi nhấn vào hiển thị danh sách loại hình vị trí của hệ thống, cho phép chọn nhiều, cho phép tìm kiếm like. Bắt buộc chọn nếu có loại điều kiện.
- Chọn loại điều kiện = Vị trí địa lý, hiển thị các trường thông tin gồm:
 - Phương thức: gồm các giá trị {Bao gồm, Loại trừ}. Mặc định là Bao gồm. Bắt buộc chọn nếu có loại điều kiện.
 - Giá trị: Danh sách đơn vị hành chính:
 - Cho phép chọn từ Tỉnh thành đến Phường xã.
 - Bắt buộc chọn nếu có loại điều kiện.
 - Cho phép chọn nhiều
 - Nếu Tỉnh thành được chọn thì sẽ chọn hết Quận huyện, Phường xã trực thuộc, nếu bỏ chọn thì bỏ

- Cho phép chọn nhiều
- Nếu Tỉnh thành được chọn thì sẽ chọn hết Quận huyện, Phường xã trực thuộc, nếu bỏ chọn thì bỏ chọn hết toàn bộ Quận huyện, Phường xã trực thuộc.
 - : Hiển thị nếu chọn all Tỉnh thành
 - : Hiển thị nếu bỏ chọn all Tỉnh thành
 - : Hiển thị nếu chọn từng Quận huyện/Phường xã cụ thể trực thuộc
- Nếu Quận huyện được chọn sẽ chọn hết Phường xã trực thuộc, nếu bỏ chọn thì bỏ chọn hết toàn bộ Phường xã trực thuộc.
 - : Hiển thị nếu chọn all Quận huyện
 - : Hiển thị nếu bỏ chọn all Quận huyện
 - : Hiển thị nếu chọn từng phường xã cụ thể
- Danh sách bảng giá, phân trang, có các thông tin gồm;
 - Tìm kiếm: cho phép tìm kiếm offline theo Mã SKU, Tên SKU.
 - **Import**: khi nhấn vào hiển thị popup



- Cho phép tải file mẫu: Import_sku_bang_gia_dac_biet.xlsx
- Khi thực hiện import hệ thống sẽ thực hiện kiểm tra và xử lý:
 - Kiểm tra:
 - Mã SKU, Giá là bắt buộc nhập, nếu để trống trường dữ liệu bắt buộc thì báo lỗi "[Dòng <n>] Trường [Tên trường] là bắt buộc."
 - Mã SKU không tồn tại, báo lỗi "[Dòng <n>] Mã SKU không tồn tại", với n là số dòng trong file import.
 - Giá chỉ cho phép nhập số nguyên dương. VD: 1, 1000, 1000000. Nếu không đúng định dạng thì báo lỗi "[Dòng <n>] Giá không đúng định dạng."
 - Trùng mã SKU trong cùng 1 file import, thì báo lỗi "[Dòng <n>] Trùng mã SKU" với n là số dòng trong file import.
 - Xử lý:
 - Trường hợp SKU chưa có trong danh sách thì hệ thống thực hiện đưa SKU trong file import vào danh sách NPP.
 - Trường hợp SKU đã có trong danh sách thì thực hiện cập nhật lại Giá của dòng dữ liệu.

- Trường hợp SKU đã có trong danh sách thì thực hiện cập nhật lại Giá của dòng dữ liệu.
- **+ Chọn sản phẩm**: khi nhấn vào hiển thị popup Chọn sản phẩm với các thông tin gồm:
 - Điều kiện tìm kiếm: bắt buộc phải nhập/chọn 1 trong các điều kiện, nếu không báo lỗi "Vui lòng nhập/ chọn một trong các điều kiện để tìm kiếm."
 - Mã SKU: mặc định trống, tìm kiếm like theo mã SKU
 - Tên SKU: mặc định trống, tìm kiếm like theo tên đầy đủ của sản phẩm.
 - Chi nhánh:
 - Mặc định trống,
 - Cho phép tìm kiếm chi nhánh theo Mã chi nhánh, Tên chi nhánh, SĐT chi nhánh, danh sách chi nhánh cha khi load ra hiển thị Tên chi nhánh.
 - Chỉ cho phép chọn 1 chi nhánh.
 - Khi tìm kiếm sẽ load danh sách sản phẩm theo kho sản phẩm lẻ của chi nhánh được chọn.
 - Ngành hàng:
 - Mặc định trống
 - Cho phép tìm kiếm like theo Tên ngành hàng (Cấp 3).
 - Cho phép chọn nhiều ngành hàng.
 - Danh sách sản phẩm, có phân trang theo {5, 10, 20, 50, 100}, gồm các thông tin:
 - Đã chọn: [Số dòng đã chọn] sản phẩm.
 - : nếu nhấn vào checkbox mặc định chọn hết tất cả SKU theo điều kiện tìm kiếm.
 - Mã SKU, Tên SKU, Ngành hàng.
 - **Lưu ý:**
 - Các SKU nào đã được thêm vào danh sách bên ngoài thì sẽ không hiển thị trong danh sách tìm kiếm nữa: các SKU nếu đã được thêm ngoài danh sách sẽ bị bôi đỏ và không được chọn lại.
 - Khi tìm kiếm sẽ cho phép tìm kiếm toàn bộ SKU mà không quan tâm trạng thái.
 - **Thêm** : nếu nhấn Thêm mà không chọn SKU nào thì sẽ báo lỗi "Vui lòng chọn sản phẩm.". Hệ thống xử lý thêm SKU vào danh sách sản phẩm bên ngoài với giá trống.
 - **Đóng** : khi nhấn vào sẽ thực hiện đóng popup, không thực hiện thay đổi.
 - Mã SKU
 - Tên SKU
 - Giá:
 - Bắt buộc nhập.
 - Chỉ cho phép nhập số nguyên.
 - Không cho phép nhập âm.
 - **Thêm mới** : Khi nhấn vào, hệ thống thực hiện kiểm tra và xử lý:
 - Kiểm tra: Nếu không có dữ liệu bắt buộc thì báo lỗi "Trường [Tên trường] là bắt buộc."
 - Xử lý: dựa vào số lượng danh sách chi nhánh tạo dòng dữ liệu, với mỗi chi nhánh tạo 1 dòng dữ liệu bảng giá ở trạng thái Khởi tạo.
 - **Đóng** : Thực hiện đóng màn hình tạo mới, không cập nhật dữ liệu.

3 Cập nhật bảng giá

Thực hiện: Trang chủ → Kho sản phẩm lẻ → Bảng giá bán → Cập nhật

Giao diện màn hình:

The screenshot shows the 'Update Price List' interface with the following fields:

- Mã chi nhánh: CN000001
- Tên chi nhánh: NPP A
- Tên bảng giá: Bảng giá tháng 2
- Ngày bắt đầu: 01/02/2025
- Ngày kết thúc: Ngày sau
- Độ ưu tiên: Ưu tiên 1

Below this is the 'Điều kiện áp dụng bảng giá' (Price List Application Conditions) section, which includes:

- Loại điều kiện: Chỉ nhánh bên mua áp dụng
- Phương thức: Bao gồm
- Tìm kiếm chi nhánh: Import, Chọn chi nhánh
- Danh sách chi nhánh:

Mã Chi Nhánh	Tên Chi Nhánh	Loại chi nhánh	Địa Chỉ
CN000007	Chi nhánh G	Nhà bán lẻ	123 Đường số 1, Thành phố A
CN000007	Chi nhánh H	Nhà bán lẻ	456 Đường số 2, Thành phố B
CN000007	Chi nhánh I	Nhà bán lẻ	789 Đường số 3, Thành phố C
- Số dòng mới trang: 50

Below the conditions are four more sections for different types of location filters:

- Loại điều kiện: Loại hình kinh doanh
- Phương thức: Bao gồm
- Giá trị: Dẫn tài trợ X, Khu công nghiệp X, khu công nghiệp X
- Loại điều kiện: Vị trí địa lý
- Phương thức: Bao gồm
- Giá trị: Bao gồm

At the bottom is a 'Giá trị' (Value) section with checkboxes for provinces:

- An Giang
- Bà Rịa - Vũng Tàu
- Bắc Giang
- Bắc Ninh

Hiển thị màn hình cập nhật với các thông tin gồm:

- Mã chi nhánh: không cho phép sửa thông tin.
- Tên chi nhánh: Không cho phép sửa thông tin
- Tên bảng giá:
 - Cho phép sửa thông tin
 - Bắt buộc nhập
- Ngày bắt đầu:
 - Cho phép sửa thông tin
 - Bắt buộc chọn
- Ngày kết thúc:
 - Cho phép sửa thông tin
 - Không bắt buộc chọn
 - Ngày kết thúc phải lớn hơn ngày bắt đầu, nếu không báo lỗi "Ngày kết thúc phải lớn hơn ngày bắt đầu."
- Độ ưu tiên:
 - Cho phép sửa thông tin.
 - Bắt buộc chọn.
 - Chỉ cho phép chọn 1 giá trị.
 - Gồm các giá trị {Ưu tiên 1, Ưu tiên 2, Ưu tiên 3, Ưu tiên 4, Ưu tiên 5, Ưu tiên 6, Ưu tiên 7, Ưu tiên 8, Ưu tiên 9, Ưu tiên 10}
- Điều kiện áp dụng bảng giá: giống với màn hình thêm mới, cho phép sửa thông tin.
- Danh sách bảng giá: giống với màn hình thêm mới nhưng có thêm thay đổi gồm:
 - Bổ sung nút **Export**: khi nhấn vào xuất dữ liệu danh sách với mẫu: [Export_sku_bang_gia_dac_biet.xlsx](#)
- Cập nhật**: khi nhấn vào hệ thống thực hiện kiểm tra và xử lý.
 - Kiểm tra: Nếu không có dữ liệu bắt buộc thì báo lỗi "Trường [Tên trường] là bắt buộc."
 - Xử lý: lưu thông tin đã được cập nhật và KHÔNG lưu lại lịch sử cập nhật.
- Đóng**: Thực hiện đóng màn hình tạo mới, không cập nhật dữ liệu.

Hình 3

4 Xem chi tiết bảng giá

Thực hiện: Trang chủ → Kho sản phẩm lẻ → Bảng giá bán → Xem chi tiết

Giao diện màn hình:

Hệ thống hiển thị màn hình chi tiết với các thông tin gồm:

- Tab Thông tin bảng giá (**Hình 4.1**): hiển thị thông tin của bảng giá như màn hình cập nhật, chỉ cho phép xem mà không được cập nhật.
- Tab Lịch sử phiên bản: hiển thị thông tin các phiên bản lịch sử của chính sách với:
 - Tab Lịch sử cập nhật(**Hình 4.2**): Ghi nhận thông tin lịch sử cập nhật trạng thái đơn hàng với:
 - Thứ, Ngày, Giờ cập nhật
 - Người cập nhật
 - Trạng thái
 - Phiên bản: chỉ hiển thị khi hệ thống lưu lại phiên bản, khi nhấn vào xem chi tiết phiên bản.
 - Tab chi tiết phiên bản(**Hình 4.2, Hình 4.3**): Hiển thị thông tin phiên bản mỗi lần cập nhật bảng giá ở trạng thái Hoạt động.(Phiên bản sẽ lưu tại lúc đó).

VD:

- Bảng giá có tên là Bảng giá 1 có Ngày kết thúc = 15/04 được tạo ở trạng thái Khởi tạo.
- Cập nhật bảng giá → Hệ thống lưu thông tin lại, chưa lưu phiên bản.
- Duyệt bảng giá → Hệ thống chuyển bảng giá sang hoạt động và lưu lại phiên bản 1 với Ngày kết thúc = 15/04.
- Tạm ngưng bảng giá để điều chỉnh.
- Cập nhật bảng giá chuyển ngày kết thúc = 20/04 → Hệ thống lưu lại thông tin bảng giá và chưa lưu phiên bản.
- Khi người dùng nhấn vào duyệt bảng giá, hệ thống chuyển bảng giá sang hoạt động và thực hiện lưu lại phiên bản 2 với Ngày kết thúc = 20/4
- Khi người dùng nhấn vào xem phiên bản 1, sẽ thấy ngày kết thúc = 15/04, khi nhấn vào xem phiên bản 2 (phiên bản mới nhất) sẽ thấy ngày kết thúc = 20/4.

2. Quy tắc áp dụng bảng giá đặc biệt

- Cách lấy giá theo bảng giá đặc biệt (*Giá sử các sản phẩm trên các App được hiển thị đều đã thông qua điều kiện của các bộ lọc Location > Loại hình kinh doanh > Cạnh tranh > Độc quyền.*):

 - B1: Lấy danh sách bảng giá của NPP
 - B2: Lấy bảng giá còn đang trong thời gian hoạt động
 - B3: Lấy bảng giá còn ở trạng thái hoạt động
 - B4: Lấy bảng giá bên mua thỏa điều kiện. Nếu có nhiều bảng giá thì tiếp tục bước 5.
 - B5: Nhiều bảng giá thì lấy bảng giá có độ ưu tiên cao hơn. Nếu nhiều bảng giá có độ ưu tiên bằng nhau thì lấy bảng giá có ngày tạo gần nhất.
 - Lưu ý: Nếu đơn hàng có sản phẩm thuộc bảng giá thì hiển thị giá của bảng giá, nếu không thì hiển thị giá gốc (Giá trong kho sản phẩm lẻ).

- Ví dụ:

 - NPP 1 có bảng giá đặc biệt với cấu hình:

Bảng giá	Điều kiện (Giá sử và giữa các điều kiện)	Sản phẩm	Độ ưu tiên	Ngày tạo	Thời gian hoạt động	Trạng thái hoạt động
Bảng giá 1	<ul style="list-style-type: none"> • Loại hình kinh doanh = Cửa hàng tạp hóa • Vị trí địa lý = Quận 1, Hồ Chí Minh 	A = 16,000 B = 22,000	Ưu tiên 1	31/03/2025	1/4/2025 - 30/4/2025	Hoạt động
Bảng giá 2	<ul style="list-style-type: none"> • Loại hình kinh doanh = Cửa hàng tạp hóa • Vị trí địa lý = Hồ Chí Minh 	A = 15,000 B = 20,000 C = 25,000	Ưu tiên 1	30/03/2025	1/4/2025 - 30/4/2025	Hoạt động
Bảng giá 3	<ul style="list-style-type: none"> • Loại hình kinh doanh = Cửa hàng tạp hóa • Loại hình vị trí = Gần các chợ 	A = 20,000 B = 25,000 C = 30,000	Ưu tiên 2	30/03/2025	1/4/2025 - 30/4/2025	Hoạt động

Bảng giá	Điều kiện (Giả sử VÀ giữa các điều kiện)	Sản phẩm	Độ ưu tiên	Ngày tạo	Thời gian hoạt động	Trạng thái hoạt động
Bảng giá 4	<ul style="list-style-type: none"> Loại hình kinh doanh = Cửa hàng Thợ Phá 	A = 26,000 B = 25,000 C = 30,000	Ưu tiên 1	10/03/2025	1/4/2025 - 30/4/2025	Hoạt động
Bảng giá 5	<ul style="list-style-type: none"> Loại hình kinh doanh = Cửa hàng Tạp hóa 	A = 26,000 B = 25,000 C = 30,000	Ưu tiên 1	10/03/2025	1/4/2025 - 30/4/2025	Không hoạt động
Bảng giá 6	<ul style="list-style-type: none"> Vị trí địa lý = Quận 2, Hồ Chí Minh 	A = 26,000 B = 25,000 C = 30,000	Ưu tiên 1	30/03/2025	1/3/2025 - 31/3/2025	Hoạt động
Bảng giá 7	<ul style="list-style-type: none"> Vị trí địa lý = Quận 3, Hồ Chí Minh 	A = 26,000 B = 25,000 C = 30,000	Ưu tiên 1	31/03/2025	1/4/2025 - 30/4/2025	Hoạt động

Bảng giá	Điều kiện (Giả sử VÀ giữa các điều kiện)	Sản phẩm	Độ ưu tiên	Ngày tạo	Thời gian hoạt động	Trạng thái hoạt động
		30,000				
Bảng giá 8	• Vị trí địa lý = Quận Tân Bình, Hồ Chí Minh	A = 26,000 B = 25,000 C = 30,000	Ưu tiên 1	30/03/2025	1/4/2025 - 30/4/2025	Hoạt động

- NPP 1 có bảng giá gốc (Kho sản phẩm lè) với:

Sản phẩm	Giá
A	10,000
B	10,000
C	10,000

- Cửa hàng 1 có các thông tin gồm:
 - Loại hình kinh doanh = Cửa hàng tạp hóa
 - Địa chỉ = Quận 1, Hồ Chí Minh
 - Loại hình vị trí = Gần các chợ
- Thực hiện lên đơn hàng từ NPP 1 cho Cửa hàng 1 vào ngày **01/04/2025**, hệ thống thực hiện kiểm tra:
 - Tại màn hình Lên đơn hàng/ Kiểm tra và xác nhận, hệ thống thực hiện xử lý hiển thị show giá sản phẩm với:
 - B1: Lấy ra được danh sách của NPP 1 có 7 bảng giá.
 - B2: Lấy ra được danh sách bảng giá còn đang trong thời gian hoạt động với các bảng giá trừ bảng giá 6.
 - B3: Lấy được bảng giá còn hoạt động gồm {Bảng giá 1, Bảng giá 2, Bảng giá 3, Bảng giá 4, Bảng giá 7, Bảng giá 8}
 - B4: Lấy bảng giá Cửa hàng 1 thỏa điều kiện gồm {Bảng giá 1, Bảng giá 2, Bảng giá 3}
 - B5: Dựa vào độ ưu tiên lấy được bảng giá 1 và bảng giá 2
 - Lấy bảng giá 1 có ngày tạo gần nhất.
 - Show giá sản phẩm với giá:

→ Lấy giá từ bảng giá đặc biệt

→ Show giá sản phẩm với giá:

Sản phẩm	Giá
A	16,000
B	22,000
C	10,000 (Hiển thị giá gốc vì Bảng giá 1 không có sản phẩm C)

▪ Scope:

Platform	Vị trí áp dụng bảng giá đặc biệt	Cách thực hiện/ Cách cấu hình
ECOM portal	Lên đơn hàng	<p>Cách thực hiện: ECOM portal → Bán hàng → Đơn hàng bán/mua → Thêm mới đơn hàng → Chọn Bên bán/bên mua → Tìm kiếm sản phẩm → Chọn sản phẩm</p>
	Kiểm tra và xác nhận	<p>Cách thực hiện: ECOM portal → Bán hàng → Đơn hàng bán/mua → Thêm mới đơn hàng → Chọn Bên bán/bên mua → Tìm kiếm sản phẩm → Chọn sản phẩm → Nhấn tiếp tục để qua màn hình Kiểm tra và xác nhận</p> <p>Trường hợp nếu có giá sỉ: hệ thống sẽ lấy giá từ bảng giá đặc biệt để tính giá sỉ VD: NPP 1 với các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> SKU A có giá trong kho SP lẻ là 12,000 SKU A có giá bán trong bảng giá đặc biệt là 10,000 SKU A có giá sỉ là nếu mua hơn từ 10 SKU A trở đi thì giảm giá 1,000 mỗi sản phẩm. Giả sử điểm bán pass điều kiện bảng giá đặc biệt và đơn hàng chọn 10 sp SKU A → Hệ thống sẽ hiển thị giá sỉ của sản phẩm theo giá từ bảng giá đặc biệt: <ul style="list-style-type: none"> Số lượng = 10 Giá trước giảm/ giá sau giảm = 9,000 (Giá bán của bảng giá đặc biệt trừ đi 1,000 mỗi sản phẩm) Tổng cộng = $9,000 * 10 = 90,000$
Merchant App	Tìm kiếm sản phẩm/ Nhập hàng theo thương hiệu	<p>Cách thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tìm kiếm: Đăng nhập vào Merchant App → Tìm kiếm sản phẩm Nhập hàng theo thương hiệu: Đăng nhập vào Merchant App → Chọn thương hiệu có sản phẩm

Platform	Vị trí áp dụng bảng giá đặc biệt	Cách thực hiện/ Cách cấu hình
Merchant App	Tìm kiếm sản phẩm/ Nhập hàng theo thương hiệu	<p>Cách thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tìm kiếm: Đăng nhập vào Merchant App → Tìm kiếm sản phẩm ▪ Nhập hàng theo thương hiệu: Đăng nhập vào Merchant App → Chọn thương hiệu có sản phẩm
	Ngành hàng thường mua	<p>Cách cấu hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ngành hàng thường mua: Chỉ hiển thị nếu Merchant thuộc các LHKD sau: <ul style="list-style-type: none"> • Sạp chợ. • Cửa hàng tạp hóa. • Cửa hàng sữa, bỉm, tã. • Cửa hàng gạo, thực phẩm khô. • Quán cà phê, quán nước. <p>Cách thực hiện: Đăng nhập vào Merchant App → Xem trang nhập hàng</p>
	Showcase/ Special showcase	<p>Cách cấu hình: Cấu hình từ portal CMS - ECOM</p> <p>Cách thực hiện: Đăng nhập vào Merchant App → Xem trang nhập hàng</p>
	Chi tiết trang NPP → Danh sách sản phẩm	Cách thực hiện: Đăng nhập vào Merchant App → Tìm kiếm NPP → Chọn xem NPP
	Chi tiết trang NPP → Danh sách sản phẩm đã mua	Cách thực hiện: Đăng nhập vào Merchant App → Tìm kiếm NPP → Chọn xem NPP
	Chi tiết sản phẩm → Giá chi tiết sản phẩm	Cách thực hiện: Đăng nhập vào Merchant App → Tìm kiếm NPP → Chọn xem NPP
	Chi tiết sản phẩm → Giá theo So sánh giá với NPP khác (nếu có)	Cách thực hiện: Xem chi tiết sản phẩm
	Chi tiết sản phẩm → Sản phẩm cùng NPP	Cách thực hiện: Xem chi tiết sản phẩm
	Chi tiết sản phẩm → Sản phẩm khác NPP	Cách thực hiện: Xem chi tiết sản phẩm
	Giỏ hàng → Giá sản phẩm trong giỏ	Cách thực hiện: Đăng nhập vào Merchant App → Giỏ hàng
	Giỏ hàng → Section "Sản phẩm bạn có quên gì không?"	Cách thực hiện: Đăng nhập vào Merchant App → Giỏ hàng

GiỎ HÀNG → Section "Sản phẩm bạn có quên gì không?"	Cách thực hiện: Đăng nhập vào Merchant App → GIỎ HÀNG
XÁC NHẬN ĐẶT HÀNG	Cách thực hiện: Đăng nhập vào Merchant App → GIỎ HÀNG → CHỌN ĐƠN HÀNG → BẤM THANH TOÁN
SECTION "CÓ THỂ BẠN CŨNG THÍCH" (SAU KHI ĐẶT ĐƠN THÀNH CÔNG)	Cách thực hiện: Đăng nhập vào Merchant App → GIỎ HÀNG → CHỌN ĐƠN HÀNG → BẤM THANH TOÁN → XÁC NHẬN ĐẶT HÀNG
GIÁ SỈ (HỆ THỐNG SẼ TÍNH GIÁ SỈ THEO GIÁ TỪ BẢNG GIÁ ĐẶC BIỆT NẾU CÓ)	<p>Cách cấu hình: Thực hiện từ portal ECOM: KHO SẢN PHẨM (New) → KHO SẢN PHẨM LẺ → Import giá sỉ/Cập nhật sản phẩm</p> <p>Mô tả cách hoạt động: Hệ thống sẽ tính giá sỉ theo giá từ bảng giá đặc biệt nếu có. VD: NPP 1 với các thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> • SKU A có giá trong kho SP lẻ là 12,000 • SKU A có giá bán trong bảng giá đặc biệt là 10,000 • SKU A có giá sỉ là nếu mua từ 10 sp SKU A trả đi thì giảm giá 1,000 mỗi sản phẩm. • Giá sử điểm bán pass điều kiện bảng giá đặc biệt và điểm bán chọn 10 sp SKU A → Merchant App sẽ hiển thị giá sỉ của sản phẩm theo giá từ bảng giá đặc biệt: <ul style="list-style-type: none"> • Mua 10 + sản phẩm: 9,000 (Giá bán của bảng giá đặc biệt trừ đi 1,000 mỗi sản phẩm) <p>Scope kiểm tra giá sỉ:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Sản phẩm ở các trang: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Showcase/Special showcase ▪ Danh sách sản phẩm đi từ ngành hàng ▪ Tìm kiếm/Nhập hàng theo thương hiệu ▪ Chi tiết trang NPP ▪ Chi tiết sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Section "Bảng giá sỉ" ▪ Section "Giá theo So sánh giá với NPP khác (nếu có)" ▪ Section "Sản phẩm bán cùng NPP" ▪ Section "Sản phẩm bán khác NPP"

Giá sản phẩm theo quy đổi (Hệ thống sẽ tính giá quy đổi theo giá từ bảng giá đặc biệt nếu có)

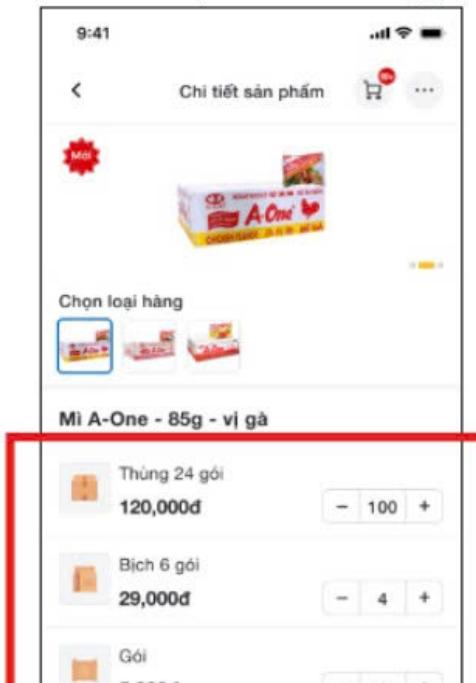
Cách cấu hình: Thực hiện từ portal ECOM: Cấu hình sản phẩm → Sản phẩm → Thêm mới/ Cập nhật sản phẩm → Tab Thông tin thuộc tính → Nhấn cập nhật ở cột "Chức năng" → Thêm thông tin đơn vị quy đổi

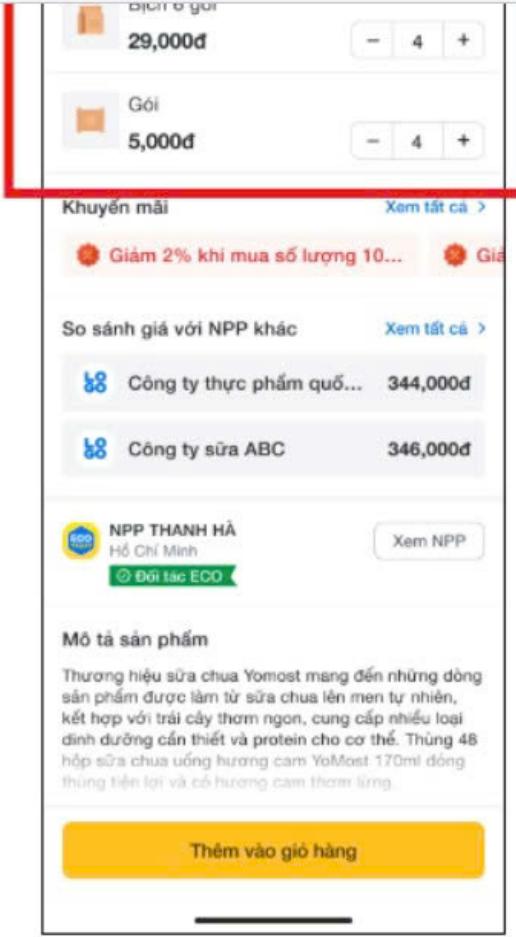
Mô tả cách hoạt động: Hệ thống sẽ tính giá quy đổi theo giá từ bảng giá đặc biệt nếu có.
VD: NPP 1 với các thông tin:

- SKU A có giá trong kho SP lẻ là 12,000, có đơn vị là Cái
- SKU A có giá bán trong bảng giá đặc biệt là 10,000
- SKU A có quy đổi với 1 Thùng = 4 Cái
- Giá sử điểm bán pass điều kiện bảng giá đặc biệt:
→ Merchant App hiển thị giá bán theo đơn vị Thùng quy đổi theo giá từ bảng giá đặc biệt với giá Thùng = $10,000 * 4 = 40,000$.

Scope kiểm tra quy đổi:

- Chi tiết trang NPP (Chỉ hiển thị ở list sản phẩm, không hiển thị ở danh sách sản phẩm đã mua)
- Màn hình điều chỉnh nhóm hàng (chọn thêm sản phẩm nếu chưa đủ MOQ)
- Chi tiết sản phẩm:
 - Section "Chọn sản phẩm theo đơn vị quy đổi"



Platform	Vị trí áp dụng bảng giá đặc biệt	Cách thực hiện/ Cách cấu hình
		 <p>The screenshot shows a product page with a red box highlighting the price comparison section. It displays two price options: a single item at 29,000đ and a package at 5,000đ. Below this, there are sections for promotions (e.g., Giảm 2% khi mua số lượng 10...) and price comparisons with other sellers. At the bottom, there's a button labeled "Thêm vào giỏ hàng" (Add to cart).</p>
	Màn hình điều chỉnh nhóm hàng (chọn thêm sản phẩm nếu chưa đủ MOQ)	<p>Cách cấu hình: Cấu hình MOQ từ portal CMS-ECOM</p> <p>Cách thực hiện: Tạo 1 đơn hàng với số lượng chưa đạt MOQ → Hệ thống sẽ hiển thị thông báo bắt buộc phải chọn thêm sản phẩm để đạt MOQ → Nhấn vào điều chỉnh → Hiển thị màn hình "Điều chỉnh nhóm hàng"</p>